

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 1 (2020 - 2021)
MÔN: HÓA HỌC 10

STT	Nội dung kiến thức	Đặc tả đề	Câu hỏi theo mức độ nhận thức																Số câu hỏi TN và TL		Tổng số câu hỏi	Tỉ lệ %	Thời gian
			Nhận biết				Thông hiểu				Vận dụng				Vận dụng cao								
			Số câu TN	Thời gian	Số câu TL	Thời gian	Số câu TN	Thời gian	Số câu TL	Thời gian	Số câu TN	Thời gian	Số câu TL	Thời gian	Số câu TN	Thời gian	Số câu TL	Thời gian	TN	TL			
1	Ngữ âm	Phát âm (câu 1-2) unit 7,8	1	0.75	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	4%	1.75
		Trọng âm (câu 3-4) unit 7, 8	1	0.75	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	4%	1.75
2	Từ vựng - Ngữ pháp	Ngữ pháp (câu 5-8) Unit 7, 8	1	0.5	0	0	1	0.75	0	0	1	1	0	0	1	1.25	0	0	4	0	4	8%	3.5
		Từ vựng (câu 9-13) Unit 6,7, 8	1	0.5	0	0	2	1.5	0	0	1	1	0	0	1	1.25	0	0	5	0	5	10%	4.25
		Từ đồng nghĩa (câu 14-15) Unit 5, 6, 7	1	0.75	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	4%	1.75
		Tim lỗi sai (câu 16-18) Unit 5, 6, 7, 8	1	0.75	0	0	1	1	0	0	1	1.25	0	0	0	0	0	0	3	0	3	6%	3
3	Chức năng ngôn ngữ	Chức năng giao tiếp (câu 19-20) Lời đề nghị, lời mời, cảm ơn, hỏi,...	1	1	0	0	1	1.5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	2	4%	2.5
4	Kỹ năng viết	Word form (câu 21-25) Unit 7, 8	0	0	2	2	0	0	1	1.25	0	0	2	3	0	0	0	0	0	5	5	10%	6.25
		Verb tense (câu 26-30) HTHT, HTTD QKD, QKHT	0	0	2	2	0	0	2	3	0	0	1	2	0	0	0	0	0	5	5	10%	7
		Verb form (câu 31-36) (V-ing, to V, V)	0	0	2	1.5	0	0	1	1	0	0	1	1.5	0	0	1	1.75	0	5	5	10%	5.75
		Viết lại câu (câu 37-40) Because / although -> because of/ in spite of, câu điều kiện loại 1, câu tường thuật	0	0	1	1	0	0	1	1.5	0	0	1	2	0	0	2	6	0	5	5	10%	10.5
5	Kỹ năng đọc hiểu (câu 41-45) Chủ đề: unit 7, 8 (mass media, technology)		0	0	3	3	0	0	1	1.5	0	0	1	2.5	0	0	0	0	0	5	5	10%	7
6	Kỹ năng nghe (câu 46-50) Chủ đề: Daily life		0	0	3	3	0	0	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0	5	5	10%	5
Số lượng câu hỏi và thời gian phần TN, TL			7	5	13	12.5	8	7.75	7	9.25	3	3.25	7	12	2	2.5	3	7.75	20	30	50	100%	60
Tổng số lượng câu hỏi theo mức độ			20				15				10				5						50		
Tỉ lệ %			40%				30%				20%				10%							100%	